

Số: /TB-TH NTP

P. Minh Khai, ngày tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Các khoản thu trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025

Thực hiện Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành giáo dục; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 và Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Liên sở GD&ĐT-Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận Hồng Bàng;

Căn cứ tình hình thực tế, trường TH Nguyễn Tri Phương xin ý kiến và nhận được sự đồng thuận của 100% CMHS, xây dựng Kế hoạch thu chi tài chính năm học 2024-2025 đã được UBND quận phê duyệt. Nhà trường thông báo các khoản thu trong năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

1.1. Bảo hiểm y tế (Thu hộ, theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế)

Mức đóng: $(2\ 340\ 000đ \times 4,5\% \times 70\%) \times$ số tháng

+ Học sinh lớp 1: có 4 mức đóng: 884 520 đ/12 tháng; 958 230 đ/13 tháng; 1 031 940 đ/14 tháng; 1 105 650 đ/15 tháng (nộp vào tháng 9/2024).

+ Học sinh khối 2,3,4,5 sẽ nộp vào tháng 11/2024 theo mức: 884 520 đ/HS/12 tháng (**Tiền BHYT bắt buộc đối với tất cả học sinh trừ con em lực lượng vũ trang, con hộ nghèo, cận nghèo đã có thẻ BHYT**)

1.2. Quỹ "Vòng tay bè bạn":

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-LN ngày 7/9/2023 của Quận đoàn-Phòng GD&ĐT quận về việc triển khai phong trào "Kế hoạch nhỏ" giai đoạn 2023-2027.

Học sinh thu gom phế liệu, phế phẩm (giấy vụn, vỏ lon bia, vỏ chai...)

Phấn đấu mỗi đội viên, thiếu nhi thu gom được ít nhất 9 kg giấy vụn, phế liệu/năm học. (Thu đợt 1: cuối học kỳ I; đợt 2: đầu tháng 3/2025).

2. Các khoản thu thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh theo nhu cầu, nguyện vọng của PHHS

2.1. Khoản thu phục vụ bán trú, dạy học 2 buổi/ngày:

* Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú (vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân) - **thu theo năm học vào tháng 9/2024:**

- Lớp 1 : **360 000đ/HS/năm**

- Lớp 2-5 : **200 000đ/HS/năm**

* Tiền ăn, chăm nuôi (**thu theo tháng**):

- Tiền ăn bán trú (*bữa chính và bữa phụ*): **30 000 đ/HS/ngày** x số ngày ăn trong tháng (*đã bao gồm tiền chất đốt*)

- Tiền chăm nuôi bán trú (bao gồm tiền công của nhân viên nấu ăn; người chăm ăn, trông trưa; công tác quản lý): **150 000đ/HS/tháng**

* Hỗ trợ CSVC, điện nước phục vụ dạy học 2 buổi/ngày: **30 000đ/HS/tháng (thu theo tháng)**

2.2. Quản lý học sinh ngoài giờ chính khóa

Mức thu: 10 000đ/HS/giờ (thu theo thực tế số giờ từng tháng)

* Sau tiết thứ 7- vào các buổi chiều hàng ngày, từ 16h10 đến 17h10.

2.3. Nước uống tinh khiết: 10 000đ/HS/tháng (thu theo tháng)

2.4. Coi xe của PHHS (thu theo tháng-thu đủ bù chi): 50 000đ/tháng

(thu theo tháng)

2.5. Quần áo đồng phục, sách vở: Nhà trường thông báo công khai mẫu mã, danh mục, đơn giá tới PHHS... Nhà trường ký hợp đồng với đơn vị cung cấp đảm bảo giá cả hợp lý, chất lượng tốt, đáp ứng yêu cầu của PHHS trên tinh thần tự nguyện. PHHS có thể tự may, tự mua theo mẫu đồng phục, danh mục sách của trường.

3. Tổ chức dạy học theo nhu cầu, nguyện vọng của PHHS

(Học vào 01 buổi chiều-buổi thứ 10 không trong thời khóa biểu chính khóa)

3.1. Dạy học tiếng Anh (theo định hướng Cambridge) lớp 1,2:

- **Thời lượng:** 02 tiết/tuần

- **Nội dung:**

+ Tiết 1: Dạy về từ vựng, cấu trúc câu- tập trung kỹ năng đọc và viết (*giáo viên người Việt và trợ giảng dạy trong 1 tiết*)

+ Tiết 2: Rèn phản xạ, phát âm- tập trung kỹ năng nghe và nói (*GV người bản xứ và GV người Việt dạy trong 1 tiết*)

- **Mức thu:** 280 000 đ/tháng (8 tiết)

3.2. Dạy học tiếng Anh tăng cường (theo định hướng Cambridge) lớp 3,4,5:

- **Thời lượng:** 02 tiết/tuần

- **Nội dung:**

+ Tiết 1: Củng cố về từ vựng, cấu trúc câu- tập trung kỹ năng nghe theo định hướng Cambridge (*giáo viên người Việt và trợ giảng dạy trong 1 tiết*)

+ Tiết 2: Tăng cường phản xạ, rèn phát âm, khả năng tư duy- tập trung kỹ năng nói theo định hướng Cambridge (*GV người bản xứ và GV người Việt dạy trong 1 tiết*)

- **Mức thu:** 280 000 đ/tháng (8 tiết)

3.3. Dạy học tiếng Nhật lớp 1,2, 3,4,5:

- **Thời lượng:** 02 tiết/tuần

- **Nội dung:**

+ Tiết 1: Dạy về từ vựng, cấu trúc câu- tập trung kỹ năng đọc và viết (*giáo viên người Việt và trợ giảng dạy trong 1 tiết*)

+ Tiết 2: Dạy văn hóa Nhật; Rèn phản xạ, phát âm- tập trung kỹ năng nghe và nói (*GV người bản xứ và GV người Việt dạy trong 1 tiết*)

- **Mức thu:** 240 000 đ/tháng (8 tiết)

3.4. Giáo dục kỹ năng công dân số lớp 1,2:

- **Thời lượng:** 01 tiết/tuần

- **Nội dung:**

+ Kỹ năng hiểu biết về bản thân, về tài chính và hướng nghiệp

+ Kỹ năng sử dụng thiết bị, công cụ kỹ thuật số, internet và mạng xã hội một cách an toàn

+ Phát triển tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, rèn kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm.

- **Mức thu:** 86 000 đ/tháng (4 tiết)

3.5. Hoạt động trải nghiệm STEM lớp 3,4,5:

- **Thời lượng:** 01 tiết/tuần

- **Nội dung:**

+ Dự án sáng chế tích hợp khoa học và kỹ năng thế kỷ 21.

+ Lập trình với Scratch M1.1; Scratch M1.2; Trí tuệ nhân tạo AI M1.1*

+ Lập trình với robot Codey M1, M2, mBot

- **Mức thu:** 112 000 đ/tháng (4 tiết)

4. Xây dựng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp (Quỹ BDD CMHS lớp) theo học kỳ từ sự ủng hộ tự nguyện của CMHS và nguồn tài trợ hợp pháp cho Ban đại diện CMHS của lớp.

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường trích từ Quỹ Ban đại diện CMHS lớp trên cơ sở thống nhất tại cuộc họp trưởng ban các lớp (Quỹ lớp vận động tự nguyện - trích về quỹ Ban đại diện CMHS nhà trường từ 25% đến 30%) **và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện CMHS trường.**

Ghi chú:

* Quỹ Ban đại diện CMHS lớp do Ban đại diện CMHS thu và trích nộp về bộ phận tài vụ phần Quỹ của BDDCMHS nhà trường để quản lý tại trường.

Phần quỹ BDDCMHS lớp quản lý cần có Kế hoạch chi tiêu cụ thể; Phần kinh phí tài trợ PHHS trong lớp; hiện vật cá nhân CMHS biếu tặng... cần có sự đồng thuận của CMHS, lập sổ theo dõi đầy đủ, minh bạch, rõ ràng và đưa vào biên bản cuộc họp. ***Quỹ Ban đại diện CMHS chỉ được chi vào hoạt động chăm sóc, động viên, giáo dục học sinh (Thưởng học sinh qua các đợt thi đua, học sinh xuất sắc, tiêu biểu; hỗ trợ học sinh khó khăn; thăm hỏi chăm sóc học sinh, hỗ trợ trang trí lớp và các hoạt động của lớp...)***

* Ngoài các khoản thu đã thông báo ở trên, GVCN và Ban đại diện CMHS các lớp không được thu thêm một khoản nào khác.

Trường hợp các lớp có phát sinh khoản thu khác, đề nghị PHHS có ý kiến tới BGH nhà trường theo các số điện thoại: **0912242829** (Hiệu trưởng), **0983826387-0948064598** (Phó hiệu trưởng).

*** Các trường hợp được miễn khoản thu (Trì tiền ăn, chăm nuôi bán trú)**

- Học sinh là con liệt sĩ, con thương binh, bệnh binh, con của những người được hưởng chính sách như thương binh, mất sức lao động từ 61% đến 81%.

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa.

- Học sinh có cha mẹ thường trú tại vùng cao, miền núi, vùng sâu, hải đảo.

- HS là con gia đình có hoàn cảnh khó khăn đã được thông qua hội đồng xét duyệt của nhà trường.

- Các trường hợp học sinh là con gia đình khó khăn ... **nộp đơn xin miễn giảm có xác nhận của UBND phường.**

- Các trường hợp học sinh là con liệt sĩ, con thương binh, bệnh binh, con của những người được hưởng chính sách như thương binh, mất sức lao động nộp **giấy xác nhận của phòng TBXH quận.**

*** Phương thức thu nộp tiền hàng tháng**

Hàng tháng PHHS căn cứ thông báo của trường để nộp các khoản tiền ăn, tiền học... tại bộ phận tài vụ hoặc chuyển khoản thông qua dịch vụ thu hộ tại ngân hàng Vietinbank. Có vấn đề gì chưa rõ, PHHS liên hệ trực tiếp với phòng tài vụ (02253842774) để được giải đáp kịp thời./.

Nơi nhận:

- BGH, BDD CMHS các lớp;
- Các tổ, bộ phận;
- GVCN;
- Công khai trên website, bảng tin;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Ngọc

TRƯỜNG TH NGUYỄN TRI PHƯƠNG

**Ý KIẾN CỦA PHHS LỚP
về chủ trương và các khoản thu trong năm học 2022-2023**

STT	HỌ TÊN HỌC SINH	Ý KIẾN CỦA PHHS	PHHS KÝ (ghi rõ họ tên)
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			
11			
12			
13			
14			
15			

16			
17			
18			
19			
20			
21			
22			
23			
24			
25			
26			

STT	HỌ TÊN HỌC SINH	Ý KIẾN CỦA PHHS	PHHS KÝ (ghi rõ họ tên)
27			
28			
29			
30			
31			
32			
33			
34			
35			
36			
37			
38			
39			
40			

TRƯỞNG BDD CMHS LỚP

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐẠI DIỆN LỚP	Ý KIẾN	KÝ TÊN
28				

TRƯỞNG BDD CMHS TRƯỜNG

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Dương

Nguyễn Thị Vân Anh

THCS thuộc quận; Công văn số 1348/UBND-GDDT ngày 17/10/2018 của UBND quận về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong công văn 721/UBND.

Căn cứ Công văn số 1087/SGDĐT-KHTC ngày 10/8/2018 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong trường học năm học 2018-2019;

Căn cứ ý kiến thống nhất đồng thuận của toàn thể CMHS họp tại cuộc họp trường BDD CMHS ngày 26/9/2018 và cuộc họp CMHS các lớp ngày 29,30/9/2018;

Được sự nhất trí của UBND quận, nhà trường thông báo các khoản thu trong năm học 2018-2019 có thể như sau:

1. Thu các khoản theo quy định

1.1 Bảo hiểm y tế (Thu hộ; theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế)

Mức đóng: (1 390 000đ x 4,5% x 70%) x số tháng

+ Học sinh lớp 1: sinh th,ng 12/2012 nộp theo mức 569.205đ/13 tháng,

sinh th,ng 11/2012 nộp theo mức 612.990đ/14 tháng;

sinh tháng 10/2012 trở về trước nộp theo mức 656.775đ/15 tháng.

+ Học sinh khối 2,3,4,5 sẽ nộp vào tháng 1/2019 theo mức: 525 420đ/HS/12 th,ng (Tiền BHYT bắt buộc để vui tết cổ truyền học sinh trở con em lúc l-âng và trang, con héng, c-ên ng-ò)

1.2 Quỹ Đội:

Thực hiện theo Công văn số 18 ngày 25/9/2018 của Phòng GDĐT và Đoàn thanh niên Quận Hồng Bàng về việc thực hiện phong trào làm Kế hoạch nhỏ, xây dựng và sử dụng quỹ Đội.

Học sinh thu gom phế liệu, phế phẩm (giấy vụn, vỏ lon bia, vỏ chai...)

Đóng góp sản phẩm trị giá tương đương 15 đến 20 kg giấy/1 học sinh/năm.

Đợt 1: Cuối học kỳ I; Đợt 2: đầu tháng 3/2019

1.3 Quản lý học sinh ngoài giờ chính khóa theo nhu cầu, nguyện vọng của PHHS

(Thực hiện theo Quyết định 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của UBND thành phố; Công văn số 146/SGDĐT ngày 14/12/2017 về việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm) **180 000đ/học sinh/tháng (thu theo tháng)**

2. Các khoản thu thỏa thuận với cha mẹ học sinh thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh

2.1 Khoản thu phục vụ ăn uống (Thu theo th,ng):

- Tiền ăn: **25 000đ/HS/ngày x số ngày ăn trong tháng**

- Chát đốt: **2000đ/HS/ngày x số ngày ăn trong tháng**

- Tiền chi m-ủ b, n tró (bao gồm tiền công của nhân viên nấu ăn, người trông trưa, lao công, tiền điện sử dụng điều hòa, nước, vệ sinh, tăng cường CSVC; hỗ trợ giáo dục buổi 2; quản lý, phúc lợi đơn vị): **230 000đ/hs/th,ng**

2.2 N-íc u-àng tình khi-ốt: (thu theo h-ác kú)

10 000đ/HS/th,ng x 5 tháng = 50 000đ/h-ác kú

2.3 Hỗ trợ học tự chọn Tiếng Anh, Tin h-ác, tiếng Pháp (Thu theo th,ng)

+ Tiếng Anh: 15.000đ/HS/ th,ng.

+ Tin h-ác: 15.000đ/HS/ th,ng.

+ Tiền Phí: 60.000đ/HS/tháng

2.4 Học tiếng Anh tăng cường, giáo viên nước ngoài (Thu theo tháng)

40 000đ/tiết x 4 tiết/tháng = 160 000đ/HS/tháng

2.5 Quần áo đồng phục, sách vở: Nhà trường thông báo công khai mẫu mã, danh mục, đơn giá tới PHHS... Nhà trường ký hợp đồng với đơn vị cung cấp quần áo, sách vở, chi phí, chất lượng, độ bền, độ bền, độ bền... của PHHS trên tinh thần tự nguyện. PHHS có thể tự may, tự mua theo mẫu đồng phục, danh mục sách của trường.

3. Thu - chi các khoản dịch vụ

3.1 Dịch vụ số liên lạc điện tử VNEDU (thu vào cuối năm học)

100 000đ/học sinh/năm

3.2 Cọc xe của PHHS (Thu theo tháng): 60 000đ/hs/tháng

4. Xây dựng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp (Quỹ BÐD CMHS lớp) theo hặc kú từ sự ủng hộ tự nguyện của CMHS và nguồn tài trợ hợp pháp cho Ban đại diện CMHS của lớp.

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường (Quỹ Ban đại diện CMHS trường) trích từ Quỹ Ban đại diện CMHS lớp trên cơ sở thống nhất tại cuộc họp trường ban các lớp và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện CMHS trường

Ghi chú:

* Quỹ Ban đại diện CMHS lớp do Ban đại diện CMHS thu và trích nộp về bộ phận tài vụ phân Quỹ của BÐD CMHS nhà trường để quản lý tại trường.

Phân quỹ BÐD CMHS lớp quản lý căn cứ Kế hoạch chi tiêu cụ thể; Phân kinh phí tại trí của PHHS trong lớp; hi vọng về cá nhân CMHS biếu, tặng... căn cứ sự đồng thuận của CMHS, lập sổ theo dõi đầy đủ, minh bạch, rõ ràng và báo biên bản cuộc họp. **Quỹ Ban đại diện CMHS chỉ thực chi vào hoạt động chung, chi phí, chi phí, chi phí (Thưởng học sinh qua các kỳ thi, học sinh xuất sắc, tiêu biểu; học bổng học sinh giỏi; học bổng học sinh, học bổng trang trí lớp học, chi phí hoạt động của lớp...)**

* Ngoài các khoản thu đã thông báo ở trên GVCN và Ban chấp hành CMHS của lớp tuyệt đối không thực thu thêm một khoản nào khác.

Trường hợp các lớp cần phát sinh khoản thu khác, xin phép PHHS cần ý kiến tới BGH như trên theo số điện thoại 0313.823884 - 0313.810428 - 0914338039

* Các trường hợp khác, xin phép, xin phép (Trở lại, chăm nuôi bán trú) - thực hiện:

+ Học sinh lưu con liệt sĩ, con thương binh, bệnh binh, con của người nghèo - thực hiện chính sách ưu đãi, một số lao động 61% - 81%

+ Học sinh mồ côi cha mẹ, học sinh nghèo.

+ Học sinh cần cha mẹ thương xót, miễn phí, vãng số, học bổng

+ HS lưu con gia đình cần học sinh nghèo - thực hiện thông qua hội đồng học sinh.

* **Thủ tục miễn giảm:**

- Các trẻ em hập học sinh lụ con liÖt sÛ, con th-ởng binh, bÖnh binh, con cũa nh÷ng
ng-êi ®-íc h-ởng chÝnh s, ch nh- th-ởng binh, mÊt sọc lao ®éng nép *giÊy x, c nhËn
cũa phßng TBXH quËn*

- Các trẻ em hập học sinh lụ con gia ®×nh khã kh"n ...*nép ®-n xin miÔn gi¶m cũ x, c
nhËn cũa UBND ph-ởng.*

N-i nhËn:

- BGH, B§D CMHS cũc lóp;
- Các tæ, bé phËn;
- GVCN;
- C«ng khai trªn b¶ng tin;
- L-u: VT.

tr-ởng b§D cmhs

hiÖu tr-ởng

Hoàng Việt Vương

Nguyễn Thế Văn

Anh